

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HS-ST
Ngày 30-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Th phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Triệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Minh và ông Nguyễn Văn Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà H'Ra Chen – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Ứng – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2023/HSST-QĐ ngày 24 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc C (C Sẹo), sinh năm 1992 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Buôn bán; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Ngọc H và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Nguyễn Thị Thu Th và 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/11/2010, bị Tòa án nhân dân Th phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*” theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999, tại bản án số 280/2010/HSST, bị cáo kháng cáo. Ngày 17/01/2011, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*” tại bản án số 08/2011/HSPT, bị cáo đã chấp hành xong bản án. Ngày 27/02/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xử phạt 24 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, tại bản án số 07/2014/HSST, bị cáo đã chấp hành xong bản án. Ngày 22/01/2020, bị Công an huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Cố ý gây thương tích*” với số tiền 750.000đ, bị cáo đã nộp phạt ngày 23/6/2020. Ngày 30/3/2022, bị Tòa án nhân dân Th phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, tại bản án số 18/2022/HS-ST, bị cáo đang chấp hành án trại giam Đắk Plao xã Đắk Som, huyện Đắk G'Long, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

- Bị hại:

Anh Huỳnh Quang K, sinh năm 1980; địa chỉ: Bon B, xã QT, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông – có mặt.

Anh Huỳnh Quang Kh, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn 03, xã ĐBS, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông – có mặt.

Anh Huỳnh Quang K1, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn 08, xã Q, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Nh; địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – có mặt.

*/ Người làm chứng:

Anh Võ K2, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn 04, xã Q, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông – có mặt.

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn 04, xã Q, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Anh Trần Thanh M, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ dân phố 02, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Anh Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ dân phố 03, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Anh Nguyễn Th, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ dân phố 02, phường N, Th phố G, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 10 phút ngày 29/7/2019, nhóm anh em Huỳnh Quang K (sinh năm 1980, trú tại Bon B, xã QT), Huỳnh Quang Kh (sinh năm 1987, trú tại thôn 03, xã ĐBS), Huỳnh Quang K1 (sinh năm 1985) và Huỳnh Quang K3 (sinh năm 1991) cùng trú tại thôn 08, xã Q đi đến nhà bà Hồ Thị S (là mẹ ruột của M) tìm Trần Thanh M để giải quyết mâu thuẫn cá nhân. Tuy nhiên không tìm thấy M nên đi về. Thấy vậy, bà Hồ Thị S gọi điện thoại báo cho M biết việc bốn anh, em K, K3, K1, Kh đến nhà tìm đánh M. Lúc này M đang ở nhà riêng thuộc thôn 04, xã Q, huyện TĐ. Lo sợ nhóm anh em Kh tìm đến nhà đánh mình nên M cầm 01 con dao rựa trốn lên rẫy cà phê phía sau nhà, đồng thời gọi điện thoại cho Nguyễn Ngọc C, nhờ C gọi thêm bạn bè vào giúp đỡ. Khi M gọi thì C đang ngồi nh cùng với Tăng Th Th2, Nguyễn Hoàng L, Trần Văn T2 nên C kể lại sự việc cho cả nhóm nghe. Sau đó, cả nhóm đi về quán nh Anh Em tại tổ dân phố 5, thị trấn K, huyện Đ gặp Nguyễn Th và H cùng 02 nam thanh niên (chưa xác định nhân thân, lai lịch). C, L, Th2, Th, H và 02 nam thanh niên

thống nhất cùng nhau đi vào nhà M để xem sự việc, nếu có người đánh M thì đánh lại để bảo vệ M. Sau khi thống nhất, C điều khiển xe ô tô biển số 48A-070.83 chở Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Th, Tăng Th Th2; H điều khiển xe ô tô biển số 48A-060.27 chở 02 nam thanh niên. Còn Trần Văn T2 đi xe taxi đến tiệm cắt tóc của Nguyễn Văn T thông báo sự việc và rủ T cùng đi, cùng lúc này Trần Văn T2 cũng thông báo cho Võ K2 biết nên Võ K2 đi xe mô tô đến nhà M. Khoảng 21 giờ cùng ngày, C, L, Th, Th2, T2, Võ K2, T, H và 02 nam thanh niên lần lượt đến nhà M nhưng không thấy M nên tiếp tục đi đến nhà bà Hồ Thị S tìm nhưng vẫn không gặp M nên C gọi điện thoại cho M rồi cả nhóm quay về lại nhà M, dừng xe trước cổng rồi đi vào trong khu vực sân nhà. Khi thấy nhóm của C đến, M đi từ vườn cà phê xuống nói chuyện với C, L, Th, Th2, T2, K3, T, H và 02 nam thanh niên. Sau khi M kể lại sự việc bị nhóm anh em K, K3, K1, Kh đến nhà tìm đánh, đồng thời nói “bây giờ đi lên nhà tìm anh em K, Kh, K1, K3 để nói chuyện” thực chất là tìm nhóm anh em Kh để đánh trả thù thì tất cả mọi người đều nghe thấy và đồng ý cùng đi. Lúc này có hai người (chưa xác định là ai) trong nhóm đi vào kho nhà M lấy hung khí gồm dao rựa, gậy (chưa xác định được số lượng bao nhiêu) để ở vị trí cốp xe và hàng ghế sau xe của M và C. Khi cả nhóm lên xe của C và M thì Nguyễn Th, Nguyễn Hoàng L, Võ K2, Nguyễn Văn T nhìn thấy hung khí đã được chuẩn bị sẵn.

Sau đó, M điều khiển xe ô tô biển số 48A-028.95 chở T2, K2, T, C điều khiển xe ô tô biển số 48A-070.83 chở L, Th, Th2, còn H điều khiển xe ô tô biển số 48A-060.27 chở những người còn lại cùng nhau đi đến nhà ông Huỳnh Quang V (bố của K, K2, K1, Kh) tại thôn 08, xã Q, huyện TĐ. Khoảng 21 giờ 40 phút cả nhóm đến nơi, dừng 03 xe ô tô theo thứ tự, xe của M đầu tiên rồi đến xe của C và cuối cùng xe của H ở bên lề đường phía trước nhà ông V. Lúc này, cả ba xe ô tô đều để đèn sáng, cả nhóm xuống xe, M đi đầu tiên cùng Th, T2, T, K2, L và Th2 mỗi người cầm theo 01 con dao rựa lấy từ xe của C đi vào trong sân nhà thấy tại hiên nhà ông V, Huỳnh Quang Kh và Huỳnh Quang K đang ngồi nhậu nên M tiến đến đứng đối diện K, Kh; T2, Th tiến đến đứng phía bên trái M; Th2, L, K2 đứng bên phải M, còn C, T đứng phía sau cách M khoảng 06 -07m. Thấy vậy, K đứng dậy cãi nhau với M thì L từ phía sau tiến đến dùng hai tay cầm rựa chém một nhát theo hướng từ phải sang trái trúng vào mạn sườn bên trái của K, K quay người sang phải chuẩn bị bỏ chạy thì L tiếp tục chém thêm một nhát từ trên xuống dưới trúng vào vai trái của K, K chạy vào trong nhà. Cùng lúc này, Th2 cầm rựa, K2 cầm gậy (chưa xác định lấy từ đâu) xông lên bậc tam cấp cùng L đánh, chém về phía Kh. Kh bỏ chạy vào trong nhà đóng cửa lại thì có người trong nhóm của M đứng phía sau ném 01 viên gạch về phía cửa nhà nhưng không trúng ai. Nghe thấy tiếng cãi nhau, Huỳnh Quang K1 và Huỳnh Quang K3 mỗi người cầm một gậy hộp vuông dài khoảng 02 m từ trong nhà chạy ra cửa. K1 đứng gần cột hiên nhà, K3 đứng ở cửa nhà. T2 thấy vậy thì nhặt một thanh kim loại dạng hộp dài khoảng 1,5m cùng với Th2, L, K2 xông đến đánh qua lại với K1. Trong lúc

đánh nhau K1 bị thương rách da ở đầu ngón tay phải nên cùng K3 bỏ chạy vào trong nhà. Khi K1 chạy vào trong nhà thì T2 vút lại hung khí ở sân cùng Th chạy ra xe ô tô của C để lấy thêm hung khí. T2 lấy 01 thanh kiếm dài khoảng 60cm trong cốp xe của C định xông vào tiếp tục đánh nhau thì bị Th giật lấy xông vào sân. Tiến đến, K cầm một thanh gỗ dạng hộp dài khoảng 02m chạy theo đường hông bên trái nhà ra đứng ở sân cách cột hiên nhà khoảng 6m. Thấy vậy, Th, L, Th2, K2 xông đến đứng đối diện K, hai bên dùng hung khí chém về phía nhau được khoảng 15 giây thì Th, Th2, L, K2 rút lui ra ngoài xe ô tô rồi cả nhóm đi về gần ngã ba Nông trường sáu thì dừng xe. Sau đó, L cầm 02 con dao rựa mang sang xe của M. M điều khiển xe ô tô biển số 48A-028.95 chở T2, K2, T về nhà M. Còn C và H điều khiển xe chở những người còn lại ra hướng về thị trấn K, huyện Đ. T2, K2, T về nhà M rồi ngồi chờ khoảng 01 giờ không thấy nhóm anh em Kh, K đến nên cũng lần lượt ra về.

Sau khi sự việc xảy ra Kh, K, K1 bị thương tích được đưa đi cấp cứu tại Trạm xá xã Q. Sau đó, Kh tiếp tục được đưa đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Đ và Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông.

Ngày 10/9/2019 và ngày 20/12/2019, Huỳnh Quang K và Huỳnh Quang K1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự gửi đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức, để yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 242/TgT ngày 30/8/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Nông, kết luận Huỳnh Quang K bị: Sẹo vết thương phần mềm số lượng ít, kích thước nhỏ, tỷ lệ 01%. Thương tích do bị chém bằng vật sắc.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 244/TgT ngày 04/9/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Nông, kết luận Huỳnh Quang K1 bị: Mất móng ngón 1 bàn tay phải để lại nền móng sần sùi, tỷ lệ 02%; Sẹo vết thương số lượng ít, kích thước nhỏ, tỷ lệ 01% cộng lùi bằng 0,98%. Tổng tỷ lệ là 02% + 0,98% = 2,98% làm tròn bằng 03%. Vết thương tích do bị vật sắc tác động gây nên.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 243/TgT ngày 30/8/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Nông, kết luận Huỳnh Quang Kh bị: Gãy móm khuỷu xương trụ không làm ảnh hưởng khớp, tỷ lệ 10%; Sẹo vết thương phần mềm số lượng ít, kích thước trung bình, tỷ lệ 05% cộng lùi bằng 4,5%. Tổng tỷ lệ là 14,5% làm tròn bằng 15%. Vết thương móm khuỷu tay trái do bị chém bằng vật sắc hướng từ sau ra trước.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông đã quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Thanh M, Nguyễn Hoàng L, Võ K2, Nguyễn Th, Trần Văn T2, Nguyễn Văn T, Tăng Thành Th2 và Nguyễn Ngọc C. Quá trình điều tra xác định Tăng Th Th2 và Nguyễn Ngọc C đã bỏ trốn nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức tách vụ án đối với hành vi của Tăng Thành Th2 và Nguyễn Ngọc C và ban hành quyết định truy nã. Ngày 08/3/2023, Tăng Thành Th2 bị bắt theo quyết

định truy nã nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can để xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/10/2023, Nguyễn Ngọc C bị bắt theo quyết định truy nã nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can đối với Nguyễn Ngọc C.

Cáo trạng số 55/CT-VKS-TĐ ngày 07/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc C về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Ngọc C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan điều tra và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc C phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 02 năm 06 tháng tù tại Bản án số 18/2022/HS-ST ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc C phải chấp hành hình phạt chung từ 04 năm 06 tháng đến 5 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 11/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức. Tại phiên tòa, bị cáo và gia đình đã bồi thường cho các bị hại số tiền 50.000.000đ, các bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 11/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc C không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Do có mâu thuẫn cá nhân nên vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 29/7/2019, Trần Thanh M đã rủ Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Hoàng L, Võ K2, Nguyễn Th, Trần Văn T2, Nguyễn Văn T, Tăng Thành Th2, H và 02 thanh niên (chưa xác định nhân thân lai lịch) đến nhà của ông Huỳnh Quang V thuộc thôn 08, xã Q, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông để gặp Huỳnh Quang Kh, Huỳnh Quang K, Huỳnh Quang K1, Huỳnh Quang K3. Trong lúc hai bên xô xát nhóm của Trần Thanh M đã dùng dao rựa chém trúng vào khuỷu tay trái của anh Huỳnh Quang Kh gây thương tích với tỷ lệ 15%; trúng ngón một bàn tay phải của anh Huỳnh Quang K1 gây thương tích với tỷ lệ 03%; trúng vào vai trái, mạn sườn trái của anh Huỳnh Quang K gây thương tích với tỷ lệ 01%.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội Nguyễn Ngọc C bỏ trốn, đến ngày 19/10/2023 bị bắt theo quyết định truy nã.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc C đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội do bị cáo Nguyễn Ngọc C gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử và bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo có công giúp cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk’Glong

phát hiện tội phạm vào năm 2021, bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại, tại phiên tòa bị hại Huỳnh Quang K, Huỳnh Quang Kh xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất, bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng, cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Xét thấy, bị cáo chỉ tham gia tội phạm với vai trò đồng phạm giúp sức, không trực tiếp thực hiện hành vi nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu, sau khi phạm tội đã bỏ trốn nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

[7] Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức về tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc C là có căn cứ, tuy nhiên có phần nghiêm khắc, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 11/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức. Tại phiên tòa bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường cho các bị hại Huỳnh Quang K, Huỳnh Quang Kh số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), các bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 2.000.000đ bà Nguyễn Thị Nh đã tự nguyện bồi thường thay cho bị cáo Nguyễn Ngọc C nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức, cần trả lại cho bà Nh là phù hợp.

[9] Về vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 11/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc C (C Sẹo) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 134; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2022/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2020 đến ngày 03/02/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 11/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Nh số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng), nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức.

3. Về vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 11/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV27 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- CA huyện Tuy Đức;
- Chi Cục THADS huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Xuân Triệu

